

**BÁO CÁO NHANH TÌNH HÌNH THU HÚT
ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM VÀ ĐẦU TƯ CỦA VIỆT NAM
RA NƯỚC NGOÀI THÁNG 01 NĂM 2024**

Tính đến 20/01/2024, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần, mua phần vốn góp (GVMCP) của nhà ĐTNN đạt **hơn 2,36 tỷ USD, tăng 40,2%** so với cùng kỳ năm 2023. Vốn thực hiện của dự án đầu tư nước ngoài ước đạt khoảng **1,48 tỷ USD, tăng 9,6%** so với cùng kỳ năm 2023.

Tính lũy kế đến ngày 20/01/2024, cả nước có **39.377** dự án còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký gần **471,9** tỷ USD. Vốn thực hiện lũy kế của các dự án đầu tư nước ngoài ước đạt **gần 298,66** tỷ USD, bằng gần 63,3% tổng vốn đầu tư đăng ký còn hiệu lực.

Thông tin chi tiết như sau:

I. VỀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM

1. Tình hình thu hút ĐTNN tháng 01 năm 2024

1.1. Tình hình hoạt động

Vốn thực hiện:

Tính tới 20/01/2024, ước tính các dự án đầu tư nước ngoài đã giải ngân được khoảng 1,48 tỷ USD, tăng 9,6% so với cùng kỳ năm 2023.

Tình hình xuất, nhập khẩu:

Xuất khẩu: Kim ngạch xuất khẩu của khu vực ĐTNN tăng trong tháng 1/2024. Xuất khẩu kể cả dầu thô ước đạt hơn 24,82 tỷ USD, tăng 7,8% so với cùng kỳ, chiếm 73% kim ngạch xuất khẩu. Xuất khẩu không kể dầu thô ước đạt 27,7 tỷ USD, tăng 7,9% so với cùng kỳ, chiếm 72,6% kim ngạch xuất khẩu cả nước.

Nhập khẩu: Nhập khẩu của khu vực ĐTNN ước đạt 21,3 tỷ USD, tăng 37% so cùng kỳ và chiếm 63,6% kim ngạch nhập khẩu cả nước.

Tính chung trong tháng 01 năm 2024, khu vực ĐTNN xuất siêu trên 3,5 tỷ USD kể cả dầu thô và xuất siêu 3,4 tỷ USD không kể dầu thô. Trong khi đó, khu vực doanh nghiệp trong nước nhập siêu hơn 3 tỷ USD.

1.2. Tình hình đăng ký đầu tư

Tính đến 20/01/2024, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần của nhà ĐTNN đạt hơn 2,36 tỷ USD, tăng 40,2% so với cùng kỳ năm

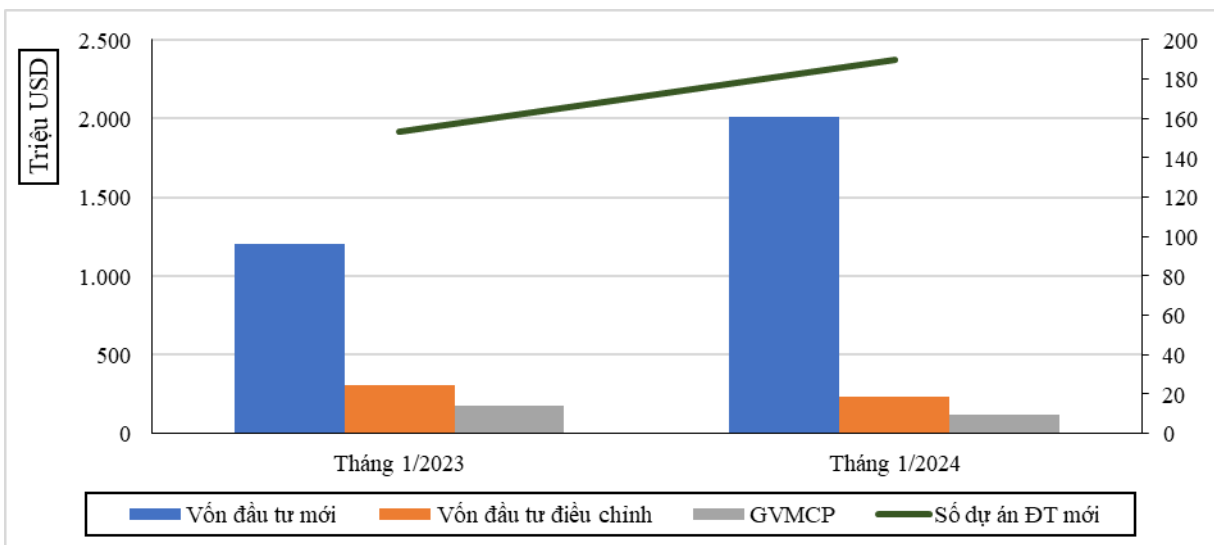
2023¹. Ngoài vốn đầu tư điều chỉnh và GVMCP giảm thì vốn đầu tư đăng ký mới vẫn tăng mạnh. Cụ thể:

Vốn đăng ký mới: Có 190 dự án mới được cấp GCNĐKĐT (*tăng 24,2% so với cùng kỳ*), tổng vốn đăng ký đạt hơn 2 tỷ USD (*tăng 66,9% so với cùng kỳ*²).

Vốn điều chỉnh: Có 75 lượt dự án đăng ký điều chỉnh vốn đầu tư (*giảm 15,7% so với cùng kỳ*), tổng vốn đăng ký tăng thêm đạt hơn 235,4 triệu USD (*giảm 23,1% so với cùng kỳ*).

Góp vốn, mua cổ phần: Có 174 lượt GVMCP của nhà ĐTNN (*giảm 14,7% so với cùng kỳ*), tổng giá trị vốn góp đạt hơn 116,5 triệu USD (*giảm 33,1% so với cùng kỳ*).

So sánh vốn ĐTNN tháng 01 năm 2024 với cùng kỳ



(Biểu số liệu chi tiết tại Phụ lục I kèm theo báo cáo).

Theo ngành:

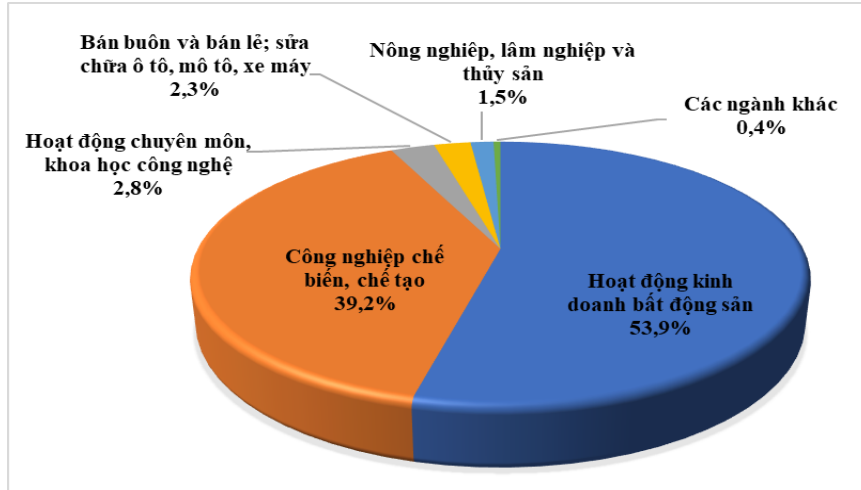
Các nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 15 ngành trong tổng số 21 ngành kinh tế quốc dân. Trong đó, ngành hoạt động kinh doanh bất động sản dẫn đầu với tổng vốn đầu tư đạt hơn 1,27 tỷ USD, chiếm 53,9% tổng vốn đầu tư đăng ký và gấp 2 lần so với cùng kỳ. Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo đứng thứ 2 với tổng vốn đầu tư gần 926 triệu USD, chiếm 39,2% tổng vốn đầu tư đăng ký. Tiếp theo lần lượt là các ngành hoạt động chuyên môn, khoa học công nghệ; bán buôn bán lẻ với tổng vốn đăng ký đạt lần lượt là 65,2 triệu USD và gần 54,5 triệu USD. Còn lại là các ngành khác.

Xét về số lượng dự án, bán buôn, bán lẻ là ngành dẫn đầu về số dự án mới (*chiếm 38,9%*) và GVMCP (*chiếm 49,4%*). Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo chiếm tỷ trọng số lượt điều chỉnh vốn cao nhất (*73,3%*).

¹ Trong khi đó tháng 1/2023, tổng vốn đầu tư đăng ký giảm 19,8% so với cùng kỳ năm 2022.

² Vốn đầu tư đăng ký mới tháng 01/2024 tăng mạnh so với cùng kỳ do tăng số lượng dự án mới (tăng 24,2%) và có dự án có quy mô vốn đầu tư lớn (hơn 600 triệu USD).

Cơ cấu ĐTNN tháng 01 năm 2024 theo ngành

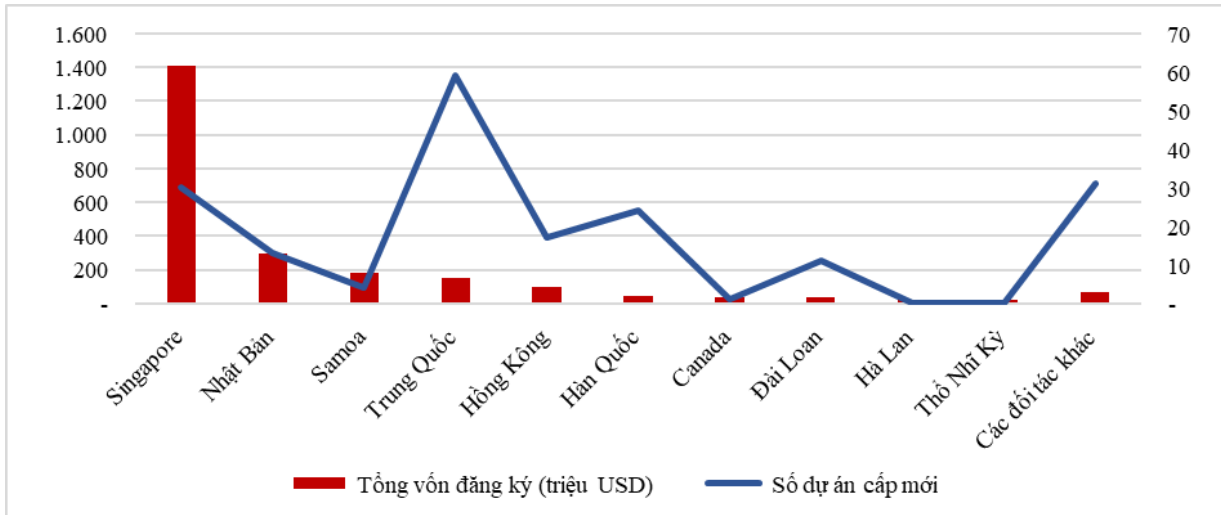


Theo đối tác đầu tư:

Đã có 39 quốc gia và vùng lãnh thổ có đầu tư tại Việt Nam trong tháng 01 năm 2024. Trong đó, Singapore dẫn đầu với tổng vốn đầu tư hơn 1,4 tỷ USD, chiếm 59,5% tổng vốn đầu tư, tăng 72,8% so với cùng kỳ 2023; Nhật Bản đứng thứ hai với gần 297 triệu USD, chiếm 12,6% tổng vốn đầu tư, gấp hơn 7 lần so với cùng kỳ. Tiếp theo là Samoa, Trung Quốc, Hồng Kông,...

Xét về số dự án, Trung Quốc là đối tác dẫn đầu về số dự án đầu tư mới (chiếm gần 19%); Hàn Quốc dẫn đầu về số lượt điều chỉnh vốn (chiếm 26,7%) và GVMCP (chiếm 25,3%).

Cơ cấu ĐTNN tháng 01 năm 2024 theo đối tác



Theo địa bàn đầu tư:

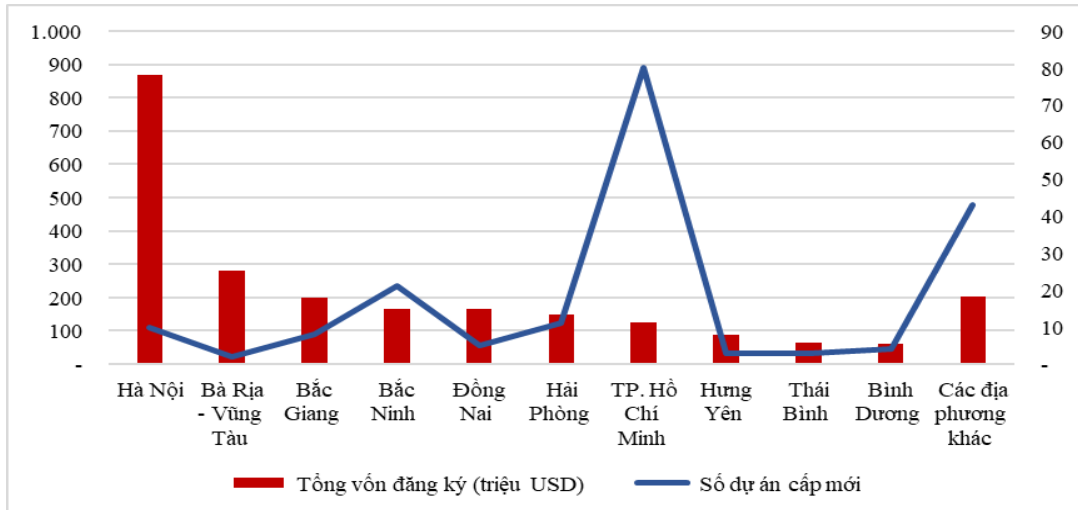
Các nhà ĐTNN đã đầu tư vào 35 tỉnh, thành phố trên cả nước trong tháng 01 năm 2024. Hà Nội dẫn đầu với tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 867 triệu USD, chiếm 36,7% tổng vốn đầu tư đăng ký và gấp 39,7 lần so với cùng kỳ năm 2023³. Bà Rịa – Vũng Tàu đứng thứ hai với tổng vốn đầu tư đăng ký gần 282

³ Vốn đầu tư của Hà Nội tăng mạnh do có dự án đầu tư mới lớn với tổng vốn đầu tư hơn 662 triệu USD với mục tiêu đầu tư dự án khu đô thị mới ở Hà Nội.

triệu USD, chiếm 11,9% tổng vốn đầu tư cả nước. Tiếp theo lần lượt là Bắc Giang, Bắc Ninh, Đồng Nai,...

Nếu xét về số dự án, TP Hồ Chí Minh dẫn đầu cả nước cả về số dự án mới (chiếm 42,1%) và GVMCP (chiếm 78,2%). Bắc Ninh dẫn đầu về số lượt dự án điều chỉnh vốn (chiếm 16%).

Cơ cấu ĐTNN tháng 01 năm 2024 theo địa phương



(Biểu số liệu chi tiết tại Phụ lục II kèm theo báo cáo).

2. Nhận xét về tình hình đầu tư nước ngoài trong tháng 01 năm 2024.

- Nối tiếp xu hướng đầu tư cuối năm 2023, tổng vốn đầu tư đăng ký tháng 1 năm 2024 tiếp tục tăng mạnh, tăng 40,2% so với cùng kỳ và tăng 8,1 điểm phần trăm so với thời điểm cuối năm 2023.

- Đầu tư mới tăng cả về số dự án lẫn tổng vốn đăng ký. Với mức tăng 24,2% về số dự án và một số dự án lớn có quy mô vốn đầu tư hàng trăm triệu USD được đăng ký mới, tổng vốn đầu tư đăng ký mới trong tháng 01/2024 đã tăng 66,9% so với cùng kỳ. Trong đó, tập trung nhiều vào các tỉnh, thành phố có nhiều lợi thế trong thu hút ĐTNN (cơ sở hạ tầng tốt, nguồn nhân lực ổn định, nỗ lực cải cách thủ tục hành chính và năng động trong công tác xúc tiến đầu tư, ...) như Hà Nội, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bắc Giang, Bắc Ninh, Đồng Nai, Hải Phòng, TP Hồ Chí Minh. Riêng 7 địa phương này đã chiếm 72,1% số dự án mới và 82,5% số vốn của cả nước trong tháng 1 năm 2024.

- Xuất khẩu của khu vực ĐTNN đầu năm 2024 tăng trở lại sau khi giảm trong cả năm 2023. Khu vực ĐTNN xuất siêu hơn 3,5 tỷ USD kể cả dầu thô và xuất siêu 3,4 tỷ USD không kể dầu thô, bù đắp phần nhập siêu hơn 3 tỷ USD của khu vực doanh nghiệp trong nước, là bệ đỡ giúp cả nước xuất siêu khoảng 500 triệu USD trong tháng 1.

3. Tình hình ĐTNN lũy kế tới 20/01/2024

Tính lũy kế đến ngày 20/01/2024, cả nước có 39.3770 dự án còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký hơn 471,9 tỷ USD. Vốn thực hiện lũy kế của các dự án

đầu tư trực tiếp nước ngoài ước đạt gần 298,66 tỷ USD, bằng gần 63,3% tổng vốn đầu tư đăng ký còn hiệu lực.

- Theo ngành: các nhà ĐTNN đã đầu tư vào 19/21 ngành trong hệ thống phân ngành kinh tế quốc dân. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo chiếm tỷ trọng cao nhất với hơn 284,4 tỷ USD (*chiếm 60,3% tổng vốn đầu tư*). Tiếp theo là các ngành kinh doanh bất động sản với gần 69,5 tỷ USD (*chiếm 14,7% tổng vốn đầu tư*); sản xuất, phân phối điện với hơn 40,7 tỷ USD (*chiếm gần 8,6% tổng vốn đầu tư*).

- Theo đối tác đầu tư: Đến nay, hiện có 144 quốc gia, vùng lãnh thổ có dự án đầu tư còn hiệu lực tại Việt Nam. Trong đó, đứng đầu là Hàn Quốc với tổng vốn đăng ký gần 86 tỷ USD (*chiếm 18,2% tổng vốn đầu tư*). Singapore đứng thứ hai với hơn 76,1 tỷ USD (*chiếm 16,1% tổng vốn đầu tư*). Tiếp theo lần lượt là Nhật Bản, Đài Loan, Hồng Kông.

- Theo địa bàn: ĐTNN đã có mặt ở tất cả 63 tỉnh, thành phố trong cả nước, trong đó TP Hồ Chí Minh là địa phương dẫn đầu trong thu hút ĐTNN với gần 57,64 tỷ USD (*chiếm gần 12,2% tổng vốn đầu tư*); tiếp theo là Hà Nội với hơn 42 tỷ USD (*chiếm 8,9% tổng vốn đầu tư*); Bình Dương với gần 40,5 tỷ USD (*chiếm 8,6% tổng vốn đầu tư*).

(Biểu số liệu chi tiết tại Phụ lục III kèm theo báo cáo)

II. VỀ ĐẦU TƯ CỦA VIỆT NAM RA NƯỚC NGOÀI

Trong tháng 01 năm 2024, các nhà đầu tư Việt Nam đã đầu tư ra nước ngoài 11 dự án đầu tư mới và không thực hiện điều chỉnh vốn đầu tư đối với các dự án hiện hữu. Tổng vốn đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài đạt gần 16,2 triệu USD (*gấp gần 8,6 lần cùng kỳ*).

Các nhà đầu tư Việt Nam đã đầu tư ra nước ngoài ở 7 ngành. Trong đó, vốn đầu tư tập trung nhiều nhất vào các ngành hoạt động kinh doanh bất động sản (*chiếm 33,2% vốn*); xây dựng (*chiếm 30,9% vốn*), khai khoáng (*chiếm 24,7% vốn*). Các ngành khác chiếm tỷ lệ vốn nhỏ.

Có 6 quốc gia, vùng lãnh thổ nhận đầu tư của Việt Nam trong tháng 01 năm 2024 là Hoa Kỳ (*36,1%*), Đức (*33,2%*), Lào (*26,2%*), Campuchia, Hàn Quốc và Thụy Điển.

Lũy kế đến 20/01/2024, Việt Nam đã có 1.710 dự án đầu tư ra nước ngoài còn hiệu lực với tổng vốn đầu tư Việt Nam hơn 22,1 tỷ USD. Đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài tập trung nhiều nhất vào các ngành khai khoáng (*31,6%*); nông, lâm nghiệp, thủy sản (*15,5%*). Các địa bàn nhận đầu tư của Việt Nam nhiều nhất lần lượt là Lào (*24,8%*); Campuchia (*13,2%*); Venezuela (*8,3%*);...

(Biểu số liệu chi tiết tại Phụ lục IV và V kèm theo báo cáo).